

Số: 66/QĐ-CTĐST

Sóc Trăng, ngày 11 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

V/v ban hành Quy chế làm việc của Ban kiểm tra Hội Chữ thập đỏ tỉnh Sóc Trăng khóa IX, nhiệm kỳ 2022 - 2027

BAN THƯỜNG VỤ HỘI CHỮ THẬP ĐỎ TỈNH SÓC TRĂNG

Căn cứ Điều lệ Hội Chữ thập đỏ Việt Nam và Nghị quyết Đại hội đại biểu Hội Chữ thập đỏ tỉnh Sóc Trăng lần thứ IX, nhiệm kỳ 2022 - 2027;

Căn cứ Quyết định số 562/QĐ-TUHCĐ ngày 06/6/2022 của Ban thường vụ Trung ương Hội Chữ thập đỏ Việt Nam công nhận Ban Kiểm tra Hội Chữ thập đỏ tỉnh Sóc Trăng khóa IX, nhiệm kỳ 2022 - 2027;

Căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn và nguyên tắc, chế độ làm việc của Ban Kiểm tra Hội Chữ thập đỏ tỉnh Sóc Trăng;

Căn cứ kết quả Hội nghị Ban chấp hành Hội Chữ thập đỏ tỉnh Sóc Trăng lần thứ I ngày 05/6/2022;

Xét đề nghị của Văn phòng Hội Chữ thập đỏ tỉnh Sóc Trăng.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành Quyết định Quy chế tổ chức và làm việc của Ban Kiểm tra Hội Chữ thập đỏ tỉnh Sóc Trăng khóa IX, nhằm thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và nguyên tắc, chế độ làm việc của Ban Kiểm tra, các Ủy viên Ban Kiểm tra Hội Chữ thập đỏ tỉnh Sóc Trăng khóa IX, nhiệm kỳ 2022 -2027.

Điều 2. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ban hành quyết định, những quy định trước trái với Quy chế này đều bãi bỏ.

Điều 3. Văn phòng Hội Chữ thập đỏ tỉnh, các Ủy viên Ban Kiểm tra, các ban chuyên môn tỉnh Hội, Hội Chữ thập đỏ các cấp trong tỉnh chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế này./.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- Lưu: VT.

TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH



BSCKII. Đỗ Văn Tuấn

QUY CHẾ

Tổ chức làm việc của Ban Kiểm tra Hội Chữ thập đỏ tỉnh Sóc Trăng Khóa IX, nhiệm kỳ 2022 – 2027

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 66 /QĐ-CTĐST, ngày 11 tháng 7 năm 2022
của Ban Chấp hành Hội Chữ thập đỏ tỉnh Sóc Trăng)*

Căn cứ Điều lệ Hội và Hướng dẫn thực hiện Điều lệ Hội Chữ thập đỏ Việt Nam;

Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Hội Chữ thập đỏ tỉnh Sóc Trăng khóa IX, nhiệm kỳ 2022 - 2027;

Ban Chấp hành Hội Chữ thập đỏ tỉnh Sóc Trăng ban hành Quy chế Tổ chức làm việc của Ban kiểm tra tỉnh Hội khóa IX, nhiệm kỳ 2022 – 2027 như sau:

Chương I

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA BAN KIỂM TRA HỘI CHỮ THẬP ĐỎ TỈNH SÓC TRĂNG

Điều 1. Nhiệm vụ của Ban Kiểm tra, giám sát tỉnh Hội

1. Tham mưu với Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực tỉnh Hội:

a) Những chủ trương, biện pháp về công tác kiểm tra, giám sát thi hành kỷ luật trong Hội và việc bảo vệ quyền, lợi ích chính đáng hợp pháp của cán bộ, hội viên, thanh thiếu niên, tình nguyện viên Hội Chữ thập đỏ, các Hội cơ sở trực thuộc tỉnh Hội.

b) Kiểm tra, giám sát việc cán bộ, hội viên và tổ chức Hội cấp dưới thực hiện Nghị quyết của Hội và việc chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước có liên quan đến Hội.

2. Chỉ đạo, hướng dẫn về nhiệm vụ và nghiệp vụ công tác kiểm tra, giám sát cho Ban Kiểm tra cấp dưới và cán bộ làm công tác kiểm tra các cấp Hội trong tỉnh.

3. Kiểm tra, giám sát việc chấp hành Điều lệ Hội; việc thu và sử dụng hội phí; các hoạt động kinh tế; dịch vụ, tài chính, xây dựng quỹ; việc tiếp nhận, phân phối, sử dụng, quản lý tiền, hàng cứu trợ, viện trợ của các đơn vị trực thuộc cơ quan tỉnh Hội và Hội cấp dưới.

4. Kiểm tra, giám sát việc thi hành kỷ luật của tổ chức Hội cấp dưới.

5. Giải quyết đơn, thư tố cáo, khiếu nại của cán bộ, hội viên, tình nguyện viên, thanh thiếu niên Chữ thập đỏ trường học. Xác minh và kết luận những vụ việc

vi phạm nguyên tắc, Điều lệ Hội của cán bộ và tổ chức Hội thuộc diện tỉnh Hội quản lý theo phân cấp, trình Ban Thường vụ hoặc Ban Chấp hành tỉnh Hội.

a) Ban Kiểm tra không giải quyết những đơn tố cáo giấu tên, mạo tên; không rõ địa chỉ; những đơn tố cáo sao chụp chữ ký mà không ký trực tiếp.

b) Ngoài những nhiệm vụ trên, căn cứ nhiệm vụ và tình hình thực tế, Ban Chấp hành, Ban Thường vụ tỉnh Hội có thể giao thêm nhiệm vụ cho Ban Kiểm tra.

Điều 2. Nhiệm vụ của Ủy viên Ban Kiểm tra tỉnh Hội

1. Trưởng Ban chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực tỉnh Hội về công tác kiểm tra, giám sát của tỉnh Hội. Chỉ đạo thực hiện các công tác trọng tâm và chủ trì các hội nghị của Ban, giải quyết các công việc giữa hai kỳ họp của Ban.

2. Phó Ban giúp Trưởng Ban chỉ đạo, tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch công tác, các quyết định của Ban; chuẩn bị nội dung các kỳ họp và giải quyết các công việc giữa hai kỳ họp của Ban theo chủ trương của Ban và sự chỉ đạo của Trưởng ban.

3. Các Ủy viên chủ động thực hiện nhiệm vụ và chịu trách nhiệm trước Ban về những công việc được phân công, kịp thời báo cáo và đề xuất với Ban những vấn đề cần thiết có liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát của Hội.

Điều 3. Quyền hạn của Ban Kiểm tra tỉnh Hội

1. Kiểm tra, giám sát hoạt động của Ban Kiểm tra cấp dưới.

2. Kiểm tra, giám sát cán bộ, hội viên và tổ chức Hội cấp dưới chấp hành Điều lệ Hội. Kiểm tra, giám sát các Ban, Hội cấp dưới và các Hội cơ sở trực thuộc tỉnh Hội trong việc tiếp nhận, phân phối, sử dụng, quản lý tiền, hàng cứu trợ, viện trợ. Trường hợp kiểm tra, giám sát Ủy viên Ban Chấp hành tỉnh Hội phải được sự đồng ý của Ban Thường vụ tỉnh Hội, trường hợp đặc biệt do tập thể Thường trực tỉnh Hội quyết định. Kiểm tra xong phải báo cáo để Ban Thường vụ hoặc Ban Chấp hành tỉnh Hội quyết định.

3. Đề xuất với Ban Thường vụ tỉnh Hội chuẩn y, thay đổi hoặc xóa bỏ quyết định kỷ luật của tổ chức Hội cấp dưới, sau khi đã kiểm tra, kết luận rõ ràng.

4. Yêu cầu tổ chức Hội cấp dưới và cán bộ, hội viên trình bày những vấn đề có liên quan đến nội dung kiểm tra, giám sát và cung cấp tài liệu phục vụ cho việc kiểm tra, giám sát và xác minh.

5. Đề nghị với các cấp Hội tạm đình chỉ chức vụ hoặc tạm đình chỉ công tác đối với cán bộ, hội viên trong trường hợp cần thiết tạo điều kiện thuận lợi cho việc kiểm tra.

6. Các Ủy viên Ban kiểm tra không phải là Ủy viên Ban Chấp hành tỉnh Hội được mời tham dự hội nghị Ban Chấp hành, Ban thường vụ tỉnh Hội, Ban Kiểm tra của tổ chức Hội cấp dưới khi bàn về nội dung có liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát.

Chương II TỔ CHỨC, NGUYÊN TẮC HOẠT ĐỘNG

Điều 4. Tổ chức của Ban Kiểm tra

1. Ban kiểm tra có Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban, các Ủy viên do Ban Chấp hành tỉnh Hội khóa IX cử ra gồm: Một số Ủy viên trong Ban Chấp hành và một số Ủy viên ngoài Ban Chấp hành. Bộ phận Thường trực của Ban gồm Trưởng Ban và Phó Trưởng ban. Thường trực Ban Kiểm tra có nhiệm vụ giải quyết các công việc giữa hai kỳ họp của Ban Kiểm tra và thực hiện nhiệm vụ do Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực tỉnh Hội giao.

Điều 5. Nguyên tắc làm việc

1. Ban Kiểm tra tỉnh Hội làm việc tuân theo Điều lệ, nguyên tắc của Hội và pháp luật; độc lập, khách quan khi tiến hành công tác kiểm tra. Các Ủy viên Ban Kiểm tra phải nêu cao tinh thần trách nhiệm, khách quan, vô tư khi thực hiện nhiệm vụ.

2. Ban Kiểm tra tỉnh Hội làm việc theo chế độ tập thể, quyết định theo đa số. Hội nghị của Ban Kiểm tra chỉ có giá trị khi có hai phần ba ($\frac{2}{3}$) tổng số Ủy viên Ban Kiểm tra có mặt dự họp. Quyết định, đề nghị của Ban Kiểm tra chỉ có giá trị khi có quá nửa ($\frac{1}{2}$) tổng số Ủy viên Ban Kiểm tra tán thành. Ban Kiểm tra chịu sự lãnh đạo của Ban Chấp hành tỉnh Hội, sự chỉ đạo trực tiếp và thường xuyên của Ban Thường vụ và Thường trực tỉnh Hội.

3. Ban Kiểm tra chấp hành các kết luận, quyết định của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ tỉnh Hội về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Hội. Trường hợp Ban Kiểm tra có ý kiến khác với kết luận, quyết định của Ban Thường vụ tỉnh Hội thì Ban Kiểm tra chấp hành các kết luận, quyết định đó, nhưng có quyền báo cáo để Ban Chấp hành tỉnh Hội xem xét, quyết định.

4. Các Ủy viên Ban Chấp hành tỉnh Hội có quyền chất vấn về hoạt động của Ban Kiểm tra. Ban Kiểm tra có trách nhiệm trả lời các vấn đề liên quan đến nhiệm vụ được giao.

5. Các quyết định, kết luận của Ban Kiểm tra về công tác kiểm tra, giám sát phải được tổ chức Hội cấp dưới và cán bộ, hội viên, tình nguyện viên, thanh thiếu niên trường học, các cơ sở Hội trực thuộc tỉnh Hội có liên quan chấp hành nghiêm túc. Trường hợp cán bộ, hội viên và tổ chức Hội có ý kiến khác với quyết định, kết luận của Ban Kiểm tra thì có quyền khiếu nại, báo cáo để Ban Thường vụ tỉnh Hội xem xét, quyết định.

Điều 6. Chế độ làm việc

1. Ban Kiểm tra tỉnh Hội họp thường kỳ 1 năm 2 lần, khi cần thiết có thể họp đột xuất.

2. Ban Kiểm tra tỉnh Hội được tổ chức hội nghị sơ kết, tổng kết, hội nghị chuyên đề, tổ chức tập huấn cán bộ kiểm tra hoặc hội nghị trao đổi nghiệp vụ giữa Ban Kiểm tra các cấp.

Chương III
SỰ LÃNH ĐẠO CỦA BAN CHẤP HÀNH,
BAN THƯỜNG VỤ TỈNH HỘI ĐỐI VỚI BAN KIỂM TRA
VÀ MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC CỦA BAN KIỂM TRA
VỚI CÁC BAN, ĐƠN VỊ CƠ QUAN TỈNH HỘI
VÀ TỔ CHỨC HỘI CẤP DƯỚI

Điều 7. Cơ chế lãnh đạo Ban Kiểm tra

1. Ban Kiểm tra tỉnh Hội chịu sự lãnh đạo toàn diện của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ tỉnh Hội.

a) Sáu tháng một lần Ban Kiểm tra báo cáo Ban Thường vụ tỉnh Hội về tình hình và kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác kiểm tra, giám sát.

b) Hàng năm, Ban Kiểm tra báo cáo Ban Chấp hành tỉnh Hội về việc thực hiện nhiệm vụ công tác kiểm tra, giám sát và xin ý kiến chỉ đạo của Ban Chấp hành về nhiệm vụ công tác kiểm tra, giám sát trong thời gian tới.

c) Cuối nhiệm kỳ, Ban Kiểm tra tiến hành tổng kết thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thực hiện Quy chế Tổ chức và làm việc của Ban Kiểm tra tỉnh Hội.

Điều 8. Mối quan hệ công tác của Ban Kiểm tra tỉnh Hội

1. Mối quan hệ giữa Ban Kiểm tra với các Ban, đơn vị của tỉnh Hội là mối quan hệ phối hợp nhằm thực hiện nhiệm vụ do Điều lệ Hội quy định và những nhiệm vụ do Ban Chấp hành, Ban Thường vụ tỉnh Hội giao. Các Ban, đơn vị thuộc tỉnh Hội có trách nhiệm phối hợp với Ban Kiểm tra hướng dẫn tổ chức Hội cấp dưới chấp hành các Nghị quyết, Quyết định của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ tỉnh Hội; cung cấp tình hình, tài liệu và tham gia với Ban Kiểm tra trong những lĩnh vực công tác nghiệp vụ có liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát.

2. Mối quan hệ giữa Ban Kiểm tra tỉnh Hội với các huyện, thị, thành Hội là mối quan hệ phối hợp để thực hiện nhiệm vụ công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Hội.

3. Mối quan hệ giữa Ban Kiểm tra tỉnh Hội với Ban Kiểm tra của tổ chức Hội cấp dưới: Ban Kiểm tra tỉnh Hội chỉ đạo, hướng dẫn về nghiệp vụ công tác của Ban Kiểm tra Hội cấp dưới; Ban Kiểm tra Hội cấp dưới có trách nhiệm thực hiện sự chỉ đạo về nghiệp vụ của Ban Kiểm tra tỉnh Hội.

Chương IV
QUY ĐỊNH THỰC HIỆN QUY CHẾ

Điều 9. Hiệu lực thi hành và việc sửa đổi, bổ sung Quy chế

1. Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký Quyết định
2. Ban Kiểm tra tỉnh Hội, các Ban, đơn vị trực thuộc tỉnh Hội, các huyện, thị, thành Hội có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.
3. Trong quá trình thực hiện nếu có điều khoản nào chưa phù hợp hoặc phát sinh, các Ban, đơn vị thuộc cơ quan tỉnh Hội và các huyện, thị, thành Hội phản ánh, kiến nghị với Thường trực tỉnh Hội để trình Ban Chấp hành tỉnh Hội nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung.

BCH HỘI CHỦ THẬP ĐỎ TỈNH SÓC TRĂNG



BSCKII. Đỗ Văn Tuấn